

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt.

Nội dung đánh giá <i>(Nhà thầu có thể chào tương đương hoặc tốt hơn)</i>		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
A. YÊU CẦU CHUNG		
<ul style="list-style-type: none">Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở về sau.Nguồn điện sử dụng phù hợp với điện áp Việt Nam.	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
B. YÊU CẦU KỸ THUẬT		
I. Kính hiển vi quang học 2 mắt		
1. Cấu hình kỹ thuật tối thiểu		
<ul style="list-style-type: none">Thân kính hiển vi 2 mắt kèm theo nguồn sáng đèn LED: 01 cáiThị kính chống mốc $\geq 10x$, đường kính vi trường rộng ≥ 20 mm, có chia độ Diop: 02 cái.Vật kính chống mốc – phẳng $4X/ \geq 0.10$: 01 cáiVật kính chống mốc – phẳng $10X/ \geq 0.25$: 01 cáiVật kính chống mốc – phẳng $40X/ \geq 0.65$: 01 cái	Đáp ứng	Đạt

<ul style="list-style-type: none"> - Vật kính chống mốc – phẳng 100X/ ≥ 1.25: 01 cái - Tụ quang có độ mở ≤ 0.9 đến ≥ 1.25: 01 cái - Bàn để mẫu kèm theo bộ phận di mẫu X x Y: 01 cái - Dầu soi: 01 lọ - Bao máy: 01 cái - Dây điện nguồn: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ 	<p>Không đáp ứng</p>	<p>Không đạt</p>
<p>2. Thông số kỹ thuật tối thiểu</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống quang học vô cực - Đầu quan sát hai thị kính. Có thể điều chỉnh khoảng cách giữa hai đồng tử $\leq 50 - \geq 75$mm. Có vòng chỉnh độ diop phù hợp với từng người quan sát. - Thị kính chống mốc $\geq 10X$, quang trường ≥ 20mm, góc nhìn ≥ 30 độ, mỗi thị kính có điều chỉnh độ Diop - Bộ vật kính phẳng, tiêu sắc gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Vật kính 4X / ≥ 0.10 + Vật kính 10X / ≥ 0.25. + Vật kính 40X / ≥ 0.65 + Vật kính 100X / ≥ 1.25 (soi dầu) - Bàn để mẫu: Có kích thước $\geq 140 \times 140$ mm, có bộ phận giữ mẫu và dịch chuyển mẫu theo hai chiều X-Y. <ul style="list-style-type: none"> + Núm chỉnh di chuyển loại đồng trục bố trí bên phải. Hành trình di chuyển mẫu: X x Y $\geq 75 \times 40$mm + Mâm vật kính: tối thiểu có 4 vị trí lắp vật kính + Hộp tụ quang Abbe, ≤ 0.9 đến ≥ 1.25 + Nguồn sáng truyền qua LED, tuổi thọ ≥ 25.000 giờ 	<p>Đáp ứng</p>	<p>Đạt</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Điều chỉnh tiêu cự tinh/thô đồng trục, giới hạn điều chỉnh tiêu cự ≥ 15 mm. Điều chỉnh tiêu cự tinh là ≤ 0.2 mm/vòng quay. Điều chỉnh thô ≥ 42 mm/vòng quay + Có vòng điều chỉnh lực vặn núm điều chỉnh thô + Mọi bộ phận quang học của thiết bị đã được xử lý chống nấm mốc + Có đèn LED hiển thị cường độ chiếu sáng + Thiết kế tay cầm trên thân kính. 		
II. Tủ hút khí độc		
1. Cấu hình kỹ thuật tối thiểu		
<p>* Khung tủ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồn rửa và vòi rửa : 01 - Ổ cắm điện : 01 ổ đôi đa năng - Đèn LED dạng tip chiếu sáng khi làm việc - Quạt chịu hóa chất : 01 - Bộ điều khiển tốc độ quay của quạt hút : 01 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
2. Thông số kỹ thuật tối thiểu		
2.1. Khung tủ		
<ul style="list-style-type: none"> - Khung tủ: tối thiểu được làm bằng thép sơn tĩnh điện - Khoang hút: Kích thước phần trên : $\geq 1200 \times 800 \times 1500$mm - Bề mặt làm việc tối thiểu làm bằng vật liệu tấm Phenolic - Bên trong hộc ốp Phenolic dày ≥ 12mm, hậu ≥ 4mm toàn bộ - Bên ngoài ốp tối thiểu sắt sơn tĩnh điện - Kết cấu bên trong tối thiểu có ba cửa hút khí: khí nặng, khí trung bình và khí nhẹ - Cửa làm tối thiểu bằng kính cường lực ≥ 5mm, tay nắm tối thiểu bằng Inox 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh đối trọng không cần đi ra phía sau - Kích thước phân dưới: $\geq 1200 \times 800 \times 800$ mm - Vật liệu chế tạo tối thiểu : Khung sắt sơn phủ Epoxy - Cánh tủ tối thiểu bằng chất liệu Phenolic - Tủ tối thiểu 3 cánh: 2 cánh mở và 1 cánh cố định 		
<p>2.2. Ổ cắm điện, đèn chiếu sáng</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp kèm tối thiểu 01 ổ cắm điện đôi bên ngoài, loại đa năng có nối đất, công tắc điều khiển đèn và quạt công tắc tơ - Đèn chiếu sáng tối thiểu sử dụng công nghệ LED siêu bền chiếu sáng khi làm việc - Độ chiếu sáng trong tủ: ≥ 600 lux 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
<p>2.3. Bồn vôi:</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Loại điều khiển phía ngoài - Bộ xả đáy và lọc rác: tối thiểu bằng vật liệu tổng hợp nhựa high-grade polypropylene chịu hóa chất, được thiết kế chống tắc nghẽn đường ống thoát - Bồn rửa: tối thiểu bằng vật liệu nhựa high-grade polypropylene PPP chịu hóa chất - Vòi : tối thiểu làm bằng đồng sơn phủ Epoxy - Các vòi nước được thiết kế để hoạt động với áp lực lên tới ≥ 35 bar. 	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt
<p>2.4. Ống dẫn khí</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - Đường ống PVC hút vào và xả ra $D \geq 200$ mm (xả ra ngoài trời) 	Đáp ứng	Đạt
<ul style="list-style-type: none"> - Kèm phụ kiện tối thiểu 02 cút nối ống $\geq D200$ mm - Quạt hút: + Công suất: ≥ 0.37 Kw 	Không đáp ứng	Không đạt

+ Tốc độ: ≥ 2800 RPM + Lưu lượng khí: ≥ 2100 m ³ /h + Áp suất: ≥ 750 Pa		
2.5. Tiêu chuẩn hệ thống chất lượng tối thiểu		
- Nhà sản xuất hàng hóa Tủ hốt khí độc tối thiểu đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương	Đáp ứng	Đạt
	Không đáp ứng	Không đạt

Để phục vụ cho công tác đánh giá về mặt kỹ thuật, đề nghị nhà thầu trình bày, sắp xếp các thư mục đề xuất kỹ thuật như sau:

1. Bảng chào đáp ứng kỹ thuật của hàng hóa dự thầu (*nhà thầu kết xuất ra file Excel hoặc Word*):

STT	Yêu cầu kỹ thuật theo E-HSMT	Đề xuất kỹ thuật của E-HSDT	Tham chiếu tài liệu của nhà thầu	Thông tin khác (nếu có)
A	YÊU CẦU CHUNG			
			
B	YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT			
1	Tên hàng hóa STT 1 theo E-HSMT	- Tên hàng hóa: - Model/ kỹ mã hiệu: - Tên thương mại (nếu có) - Hãng sản xuất/ nước sản xuất		
	1. Cấu hình			
	Nhà thầu trích dẫn yêu cầu của E-HSMT			
	2. Yêu cầu kỹ thuật			

	Nhà thầu trích dẫn yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Nhà thầu chào thông số tương ứng đáp ứng với yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Tài liệu.../trang số.../... (Nhà thầu ghi rõ tên tài liệu, số trang tham chiếu và trích dẫn nội dung cụ thể trong tài liệu tham chiếu thể hiện tính đáp ứng của hàng hóa với yêu cầu của E-HSMT)	
n	

2. Các thư mục phải bày cụ thể, riêng cho mỗi hàng hóa hoặc các hàng hóa cùng hãng sản xuất (hoặc đơn vị phân phối, nhập khẩu), mỗi thư mục phải bao gồm đầy đủ các nội dung sau:

- + STT hàng hóa theo E-HSMT (có thể đặt tên thư mục hoặc tên file)
- + Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật chứng nhận về đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng... của hàng hóa chào thầu.
- + Các tài liệu khác (nếu có)

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt.